TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2026/HS-ST
Ngày 09 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thành Tam .

2. Ông Phan Châu Ngọc.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 03 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Tuấn L, sinh ngày 07/8/2005, tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L1 (chết) và bà Bùi Thị T; vợ và con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/10/2025 đến ngày 24/10/2025, tạm giam từ ngày 24/10/2025 đến nay (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Thành Đ, sinh năm 2001 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:*

1) Anh Phan Thành P, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2) Anh Nguyễn Bảo D, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2025, bị cáo Lê Tuấn L đến quán B, địa chỉ ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long để chơi bida, tại đây bị cáo quen người thanh niên tên D1 (không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ) là đối tượng bán chất ma túy. Sau đó, bị cáo liên hệ với D1 qua ứng dụng Messenger hỏi mua ma túy đá (Methamphetamine) để sử dụng được khoảng 03 lần, mỗi lần mua 200.000 đồng. Đến khoảng đầu tháng 10/2025, D1 cho bị cáo số điện thoại của người thanh niên tên S (không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ) cũng là đối tượng bán chất ma túy để bị cáo tự liên hệ mua ma túy. Bị cáo gọi điện thoại cho S hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy đá (Methamphetamine). Theo chỉ dẫn của S qua điện thoại, bị cáo đi đến đầu lộ Ông C (thuộc ấp Đ, xã N, tỉnh Vĩnh Long) bên cạnh cây xăng có bãi cỏ, có bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có ma túy; bị cáo lấy ma túy, để tiền vào vỏ bao thuốc lá rồi bỏ lại bụi cỏ theo chỉ dẫn. Bị cáo mang ma túy về nhà cất giấu để dành sử dụng.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/10/2025, Lê Thành Đ đến nhà Phan Thành P chơi, trong lúc nói chuyện, P nhắn tin qua ứng dụng M hỏi bị cáo cho P qua nhà bị cáo chơi thì bị cáo đồng ý. P bảo Đ dùng xe mô tô của Đ chở P đi đến nhà bị cáo. Trên đường đi, bị cáo nhắn tin qua ứng dụng M bảo P rước Nguyễn Bảo D cùng qua nhà bị cáo chơi thì P đồng ý. P nói với Đ: "Chút qua rước D qua nhà L chơi". Khi Đ chở P đến nhà bị cáo, P xuống xe đi bộ vào nhà bị cáo, còn Đ tiếp tục chạy xe đi rước D. P đi thẳng đến nhà bếp nhìn thấy bị cáo đang nằm võng, xung quanh có 03 - 04 cái ghế nhựa và 01 cái bàn xếp bằng gỗ. Thấy P đến, bị cáo lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Gồm: 01 chai nhựa bị cắt bỏ phần đáy úp lên ly nước tinh, trên nắp chai có gắn ống hút và cái nỏ (ống thủy tinh có một đầu có dạng bầu tròn) bên trong có sẵn ma túy) đang để dưới gầm bàn xếp, đặt lên ghế nhựa và kêu P sử dụng. P ngồi vào ghế nhựa, cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng quẹt gas của bị cáo, đốt nỏ có chứa ma túy để hút. Hút được 01 hơi thì P đặt bộ dụng cụ xuống ghế nhựa rồi đi ra phía trước nhà bị cáo. Khi Đ chở D đến, P cùng với Đ, D đi vào khu vực nhà bếp nơi bị cáo đang nằm võng, cả ba ngồi vào ghế nhựa thay phiên nhau lấy bộ dụng cụ có sẵn ma túy, dùng quẹt gas của bị cáo, đốt nỏ để hút ma túy, mỗi người hút được khoảng 03 lượt thì nghỉ. Riêng bị cáo không sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy, D rủ P đi uống cà phê, bị cáo và Đ ở lại nhà bị cáo.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, nhận được tin tố giác tại nhà bị cáo L có nhiều đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã T tiến hành kiểm tra, phát hiện bị cáo L và Đ đang ngồi tại khu vực mái che nhà bếp và có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và thu giữ vật chứng, tài sản, đồ vật trên ghế nhựa tại khu vực bị cáo và Đ ngồi, gồm:

- Thu giữ của bị cáo: 01 chai nhựa trong suốt được cắt bỏ phần đáy, phần thân trên được trùm vào ly thủy tinh và hàn kín lại có nắp nhựa màu đỏ bên trong có chất lỏng trong suốt, trên nắp có hai lỗ tròn, một lỗ gắn ống nhựa trong suốt có sọc màu vàng - trắng (loại ống hút), một lỗ gắn có co thủy tinh (nỏ, phễu), trong phễu của co thủy tinh có chất rắn màu vàng nghi là chất ma túy (*Trong đó:* co thủy tinh được niêm phong bằng túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105640, chai nhựa trong suốt được niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105641); 01 hột quẹt màu đỏ có chữ "Đại Cát" đã qua sử dụng; 01 ống nhựa màu xanh (thân hột quẹt) đã qua sử dụng; 01 kéo nhấp có mũi bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa trong suốt sọc màu vàng - trắng (loại ống hút) có một đầu được hàn kín và một đầu nhọn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng có mặt kính phía sau bị bể đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen đã qua sử dụng.

Qua đấu tranh, bị cáo khai nhận có cất giấu chất ma túy bên trong tủ gỗ tại khu vực buồng ngủ. Lực lượng Công an đưa bị cáo đi kiểm tra tủ gỗ, tiếp tục phát hiện thu giữ vật chứng, tài sản, đồ vật của bị cáo gồm: 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, tay cầm bằng nhựa có chữ "MADE IN CHINA" đã qua sử dụng được niêm phong bằng túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105643; 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động; 01 co thủy tinh trong suốt, trong phễu của co có chứa chất rắn màu vàng nghi là chất ma túy được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105642; 01 túi vải màu đỏ có hoa văn màu trắng, bên trong gói thuốc lá có một gói thuốc lá nhãn hiệu SAIGON, bên trong gói thuốc lá có chứa 01 bịch nylon trong suốt có dây bóp miệng viền màu cam, bên trong bịch nylon có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong bằng túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A170136; 01 bịch nylon trong suốt có chứa 04 ống nhựa trong suốt có sọc màu vàng - trắng (loại ống hút) và 06 ống nhựa trong suốt có sọc màu xanh - trắng (loại ống hút), 12 đoạn ống nhựa (loại ống hút) trong suốt có sọc màu xanh - trắng đều được hàn kín một đầu và 08 đoạn ống nhựa (loại ống hút) trong suốt có sọc màu vàng - trắng đều được hàn kín một đầu.

Tại Kết luận giám định số: 301/KL-KTHS-KV1 ngày 23/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận: "Mẫu chất lỏng bên trong chai nhựa trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105641 gửi giám định là ma túy, có thể tích 66ml, loại: Methamphetamine. Hàm lượng Methamphetamine trong mẫu chất lỏng là 0,1336mg/ml, khối lượng Methamphetamine có trong 66ml chất lỏng là: 0,0088 gam.".

Tại Kết luận giám định số 302/KL-KTHS-KV1 ngày 20/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận:

"1. Mẫu chất rắn màu vàng bên trong 01 co thủy tinh trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105640 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1430 gam, loại: Methamphetamine.

2. Mẫu chất rắn màu vàng bên trong 01 co thủy tinh trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105642 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0585 gam, loại: Methamphetamine.

3. Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A170136 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6,0583 gam, loại: Methamphetamine.".

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy loại Methamphetamine bị cáo đã tàng trữ trái phép là 6,1168 gam.

Tại Kết luận giám định số: 460/KL-KTHS-KV1 ngày 03/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận đối với khẩu súng bằng kim loại màu đen, cán súng có ốp tay cầm bằng nhựa có chữ "MADE IN CHINA" đã qua sử dụng như sau: "Mẫu vật gửi giám định không phải là súng quân dụng; Là súng đồ chơi bắn đạn pháo; Không thuộc danh mục của Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ".

Tại Kết luận giám định số: 459/KL-KTHS-KV1 ngày 15/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận đối với số thuê bao trong thẻ SIM, trích xuất dữ liệu nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn trong các ứng dụng (Zalo, Facebook, M) trong điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max (ký hiệu A1) và trong điện thoại di động hiệu Redmi Note 7 (ký hiệu A2), thời gian từ ngày 15/9/2025 đến ngày 15/10/2025 như sau:

"- Trong điện thoại di động gửi giám định ký hiệu A1: Xác định được số thuê bao trong thẻ SIM in dãy số: 8401221292264834 là +84797319497; tìm thấy và trích xuất được dữ liệu nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn trong ứng dụng Zalo từ ngày 15/9/2025 đến hết ngày 15/10/2025 (chi tiết thể hiện trong phụ lục 1.1, 1.2, 1.3); dữ liệu tin nhắn trong các ứng dụng (Facebook, M) không trích xuất được do phần mềm hiện có không thực hiện được; trong thẻ SIM in dãy số: 8401221292264834 không tìm thấy được dữ liệu nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS.

- Trong điện thoại di động gửi giám định ký hiệu A2: Không xác định được số thuê bao trong thẻ SIM in dãy số: 89840480000386494198; tìm thấy và trích xuất được dữ liệu nhật ký cuộc gọi, tin nhắn trong ứng dụng Zalo từ ngày 15/9/2025 đến hết ngày 15/10/2025 (chi tiết thể hiện trong phụ lục 2.1, 2.2); không tìm thấy được dữ liệu tin nhắn SMS; dữ liệu tin nhắn trong các ứng dụng (Facebook, M) không trích xuất được do phần mềm hiện có không thực hiện được; trong thẻ SIM in dãy số: 89840480000386494198 không tìm thấy được dữ liệu nhật ký cuộc gọi; không tìm thấy được dữ liệu tin nhắn SMS từ ngày 15/9/2025 đến hết ngày 15/10/2025.".

Dữ liệu 05 phụ lục (1.1, 1.2, 1.3, 2.1, 2.2) được sao chép lưu trong 01 đĩa DVD và được in ra kèm theo kết luận giám định lưu vào hồ sơ vụ án.

Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; cung cấp ma túy và dụng cụ để P, T1, D sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/10/2025. Trước đó, bị cáo còn nhiều lần cung cấp ma túy và dụng cụ để P, T1, D sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bị cáo. Cụ thể: *Lần thứ 1*, khoảng đầu tháng 10/2025, D đến chơi, bị cáo sử dụng ma túy và cho D cùng sử dụng. *Lần thứ 2*, ngày 13/10/2025 trong lúc bị cáo sử dụng ma túy, D, P, Đ đến chơi; bị cáo cho D, P, Đ cùng sử dụng ma túy trong bộ dụng cụ bị cáo đang sử dụng. *Lần thứ 3*, ngày 14/10/2025 D đến chơi, nhìn thấy chỗ bị cáo ngồi có bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn ma túy, D tự lấy sử dụng, bị cáo không sử dụng.

Trong quá trình điều tra, truy tố:

- Bị cáo L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, mục đích bị cáo mua ma túy đá, loại Methamphetamine nhằm cất giấu sử dụng; do quen biết nên các lần bị cáo cho P, T1, D sử dụng ma túy đều miễn phí, không có vụ lợi.

- P, T1 và D khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, những lần đến nhà bị cáo chơi, được bị cáo cho sử dụng ma túy miễn phí. Hành vi của P, T1, D chưa đủ yếu tố xử lý về tội sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V chuyển hồ sơ cho Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 27/10/2025, Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P, T1, D mỗi đối tượng số tiền 1.500.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiếp tục xác minh thông tin của D1, khi nào xác định được đối tượng và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau; riêng đối tượng tên S không có căn cứ để xác định và xử lý đối tượng.

- Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật, dữ liệu điện tử thu giữ trong vụ án: Ngày 09/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã chuyển khẩu súng bằng kim loại màu đen, tay cầm bằng nhựa có chữ "MADE IN CHINA" đã qua sử dụng và hồ sơ có liên quan đến Công an xã T để xử phạt vi phạm hành chính đối với L theo quy định. Ngày 09/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã chuyển vật chứng, đồ vật sau giám định chất ma túy được niêm phong trong 04 phong bì hoàn trả; và các vật chứng, tài sản, đồ vật còn lại cho Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Vĩnh Long chờ xử lý. Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu 05 phụ lục chứa dữ liệu nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn trong ứng dụng Zalo từ ngày 15/9/2025 đến hết ngày 15/10/2025; 02 đĩa DVD ghi âm, ghi hình hỏi cung bị cáo ngày 03/12/2025 và ngày 10/02/2026.

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKSKV2 ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Lê Tuấn L về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo L trình bày: Diễn biến các hành vi phạm tội, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy, số lần phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã mô tả và truy tố, không oan. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy không chỉ đối với sức khỏe của con người mà còn gây nhiều ảnh hưởng tiêu cực đến xã hội; ý thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi tổ chức (cung cấp chất ma túy, dụng cụ) cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật hình sự sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Bị cáo đã biết lỗi, ăn năn hối hận hành vi của bị cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt. Về vật chứng, tài sản, đồ vật thu giữ của bị cáo hầu hết là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; vật bị cấm tàng trữ, lưu hành hoặc tài sản không còn giá trị sử dụng, bị cáo đồng ý xử lý tịch thu, tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, liên quan đến vụ án anh Lê Thành Đ trình bày: Hành vi bị cáo cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho anh, anh P, anh Đ sử dụng trái phép tại nhà bị cáo vào các ngày 13 và ngày 14/10/2025 là đúng như nội dung cáo trạng đã mô tả, anh không có ý kiến. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen bị thu giữ là tài sản của anh, không liên quan đến tội phạm, yêu cầu được nhận lại.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; lời trình bày của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích nguyên nhân phạm tội, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của từng hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm a và điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn L phạm tội " *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung, xử phạt bị cáo Lê Tuấn L từ 13 năm đến 15 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng có mặt kính phía sau bị bể.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn trả số: 302/KV1 - NS3.2105640, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Phạm Thị Hồng H, bên trong gồm: Mẫu chất rắn màu

vàng bên trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105640 còn lại sau giám định, khối lượng: 0,0716 gam và vỏ bao gói (gồm: túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105640; 01 co thủy tinh); 01 phong bì niêm phong hoàn trả số: 301/KV1 - NS3.2105641, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Nguyễn Thành T2, bên trong gồm: 01 túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105641 và 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được cắt bỏ phần đáy, phần thân trên được trùm vào ly thủy tinh; 01 phong bì niêm phong hoàn trả số: 302/KV1 - NS3.2105642, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Phạm Thị Hồng H, bên trong gồm: túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105642 và 01 co thủy tinh; 01 phong bì niêm phong hoàn trả số: 302/KV1 - NS4A170136, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Phạm Thị Hồng H, bên trong gồm: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A170136 còn lại sau giám định, khối lượng: 5,9253 gam và vỏ bao gói (gồm: túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A170136; 01 bịch nylon); 01 hộp quẹt màu đỏ có chữ "Đại Cát"; 01 ống nhựa màu xanh (thân hộp quẹt); 01 kéo nhấp có mũi bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa màu đỏ; 01 đoạn ống nhựa trong suốt sọc màu vàng - trắng (loại ống hút) có một đầu được hàn kín và một đầu nhọn; 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động; 01 bịch nylon trong suốt có chứa: 04 ống nhựa trong suốt có sọc màu vàng - trắng (loại ống hút) và 06 ống nhựa trong suốt có sọc màu xanh - trắng (loại ống hút), 12 đoạn ống nhựa (loại ống hút) trong suốt có sọc màu xanh - trắng đều được hàn kín một đầu và 08 đoạn ống nhựa (loại ống hút) trong suốt có sọc màu vàng - trắng đều được hàn kín một đầu; 01 túi vải màu đỏ có hoa văn màu trắng; 01 gói thuốc lá nhãn hiệu SAIGON bên trong rỗng.

- Trả lại anh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, do không có liên quan đến hành vi phạm tội.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Bị cáo L trình bày: Đồng ý 02 tội danh cáo trạng đã truy tố, thống nhất mức hình phạt đối với 02 tội và các vấn đề khác theo đề nghị của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, hối hận hành vi phạm tội đã thực hiện, xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội khắc phục lỗi lầm, cải sửa bản thân trở thành công dân hữu ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, không ai có ý kiến khiếu nại hoặc tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về thủ tục xét xử: Tại phiên tòa sơ thẩm người làm chứng anh P, anh D đã được triệu tập xét xử hợp lệ, vắng mặt. Trong quá trình điều tra, truy tố anh P, anh D đã có lời khai đầy đủ, không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh P, anh D theo thủ tục chung.

[4] Về nội dung vụ án:

[5] Về hành vi phạm tội và tội danh: Xét lời khai nhận của bị cáo L tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đ, người làm chứng anh P, anh D trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; phù hợp với vật chứng, tài sản, đồ vật thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, các kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra công khai tại phiên tòa. Đủ cơ sở kết luận:

[6] Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 10/2025 đến ngày 15/10/2025, bị cáo L đã nhiều lần cung cấp chất ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho các đối tượng D, Đ và P sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bị cáo. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[7] Ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo L còn có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Cụ thể, vào khoảng 17 giờ ngày 15/10/2025, Công an xã T khám xét thu giữ ma túy loại Methamphetamine của bị cáo cất giấu tại tủ gỗ có tổng khối lượng là 6,1168 gam. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[8] Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm đã kết luận bị cáo phạm vào các tội danh và điều luật áp dụng như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[9] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[10] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các hành vi phạm tội của bị cáo không phạm vào những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo.

[12] Về hướng xử lý trách nhiệm hình sự:

[13] Xét bị cáo là thanh niên có sức khỏe, có trình độ học vấn nhất định, nhận thức được ma túy là một loại tệ nạn, bị xã hội mạnh mẽ lên án; hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc. Lẽ ra, bị cáo phải có ý thức tôn trọng pháp luật, cải sửa bản thân, tích cực điều trị cai nghiện ma túy, xây dựng lối sống lành mạnh, tham gia lao động tạo ra của cải vật chất cho bản thân, gia đình và xã hội. Trái lại, bị cáo tiếp tục sa vào nghiện ngập, mua ma túy mang về cất giữ không chỉ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu ích kỷ, sai trái của bản thân, mà còn cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho D, Đ và P là những đối tượng nghiện ma túy sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

[14] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy được pháp luật hình sự quy định bảo vệ nghiêm ngặt mà còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe của con người, sự phát triển bình thường của giống nòi, Là tiền đề dẫn đến các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác mà hành vi của bị cáo trong vụ án là một điển hình. Hành vi của bị cáo đi ngược lại chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm; hoạt động tích cực của nhân dân ra sức lao động xây dựng quê hương, đất nước văn minh, giàu đẹp. Do đó, cần phải xử lý bị cáo một cách công minh theo quy định của pháp luật.

[15] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của từng hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, lời bào chữa của bị cáo về trách nhiệm hình sự: Xử phạt và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội đối với cả 02 tội trong một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân hữu ích, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[16] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ.

[17] Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật, dữ liệu điện tử thu giữ: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a và điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 và khoản 5 Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[18] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng có mặt kính phía sau bị bể.

[19] Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn trả số: 302/KV1 - NS3.2105640, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Phạm Thị Hồng H, bên trong gồm: Mẫu chất rắn màu vàng bên trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105640 còn lại sau giám định, khối lượng: 0,0716 gam và vỏ bao gói (gồm: túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105640; 01 co thủy tinh); 01 phong bì niêm phong hoàn trả số: 301/KV1 - NS3.2105641, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Nguyễn Thành T2, bên trong gồm: 01 túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105641 và 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được cắt bỏ phần đáy, phần thân trên được trùm vào ly thủy tinh; 01 phong bì niêm phong hoàn trả số: 302/KV1 - NS3.2105642, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Phạm Thị Hồng H, bên trong gồm: túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105642 và 01 co thủy tinh; 01 phong bì niêm phong hoàn trả số: 302/KV1 - NS4A170136, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Phạm Thị Hồng H, bên trong gồm: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A170136 còn lại sau giám định, khối lượng: 5,9253 gam và vỏ bao gói (gồm: túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A170136; 01 bịch nylon); 01 hộp quẹt màu đỏ có chữ "Đại Cát"; 01 ống nhựa màu xanh (thân hộp quẹt); 01 kéo nhấp có mũi bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa màu đỏ; 01 đoạn ống nhựa trong suốt sọc màu vàng - trắng (loại ống hút) có một đầu được hàn kín và một đầu nhọn; 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động; 01 bịch nylon trong suốt có chứa: 04 ống nhựa trong suốt có sọc màu vàng - trắng (loại ống hút) và 06 ống nhựa trong suốt có sọc màu xanh - trắng (loại ống hút), 12 đoạn ống nhựa (loại ống hút) trong suốt có sọc màu xanh - trắng đều được hàn kín một đầu và 08 đoạn ống nhựa (loại ống hút) trong suốt có sọc màu vàng - trắng đều được hàn kín một đầu; 01 túi vải màu đỏ có hoa văn màu trắng; 01 gói thuốc lá nhãn hiệu SAIGON bên trong rỗng.

[20] Trả lại anh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen.

Các vật chứng, tài sản, đồ vật nêu trên hiện do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long đang quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Vĩnh Long.

[21] Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu 05 phụ lục chứa dữ liệu nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn trong ứng dụng Zalo từ ngày 15/9/2025 đến hết ngày 15/10/2025; 02 đĩa DVD ghi âm, ghi hình hỏi cung bị cáo ngày 03/12/2025 và ngày 10/02/2026.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án giải quyết bị cáo L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn L phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Tuấn L 08 (T3) năm tù.

1.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Tuấn L 05 (Năm) năm tù.

1.3. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

- Tổng hợp hình phạt 08 (T3) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" với hình phạt 05 (Năm) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Buộc bị cáo Lê Tuấn L chấp hành hình phạt chung là 13 (Mười ba) năm tù.

- Thời hạn tù được tính kể từ bị cáo Lê Tuấn L bị bắt tạm giữ ngày 15 tháng 10 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật, dữ liệu điện tử thu giữ: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a và điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 và khoản 5 Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng có mặt kính phía sau bị bể.

2.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn trả số: 302/KV1 - NS3.2105640, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Phạm Thị Hồng H, bên trong gồm: Mẫu chất rắn màu vàng bên trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105640 còn lại sau giám định, khối lượng: 0,0716 gam và vỏ bao gói (gồm: túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105640; 01 co thủy tinh); 01 (một) phong bì niêm phong hoàn trả số: 301/KV1 - NS3.2105641, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Nguyễn Thành T2, bên trong gồm: 01 túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105641 và 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được cắt bỏ phần đáy, phần thân trên được trùm vào ly thủy tinh; 01 (một) phong bì niêm phong hoàn trả số: 302/KV1 - NS3.2105642, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Phạm Thị Hồng H, bên trong gồm: túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3.2105642 và 01 co thủy tinh; 01 (một) phong bì niêm phong hoàn trả số:

302/KV1 - NS4A170136, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Cán bộ điều tra Bùi Duy A và Giám định viên tư pháp Phạm Thị Hồng H, bên trong gồm: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A170136 còn lại sau giám định, khối lượng: 5,9253 gam và vỏ bao gói (gồm: túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A170136; 01 bịch nylon); 01 (một) hộp quẹt màu đỏ có chữ "Đại Cát"; 01 (một) ống nhựa màu xanh (thân hộp quẹt); 01 (một) kéo nhấp có mũi bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa màu đỏ; 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt sọc màu vàng - trắng (loại ống hút) có một đầu được hàn kín và một đầu nhọn; 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động; 01 (một) bịch nylon trong suốt có chứa: 04 (bốn) ống nhựa trong suốt có sọc màu vàng - trắng (loại ống hút) và 06 (sáu) ống nhựa trong suốt có sọc màu xanh - trắng (loại ống hút), 12 (mười hai) đoạn ống nhựa (loại ống hút) trong suốt có sọc màu xanh - trắng đều được hàn kín một đầu và 08 (tám) đoạn ống nhựa (loại ống hút) trong suốt có sọc màu vàng - trắng đều được hàn kín một đầu; 01 (một) túi vải màu đỏ có hoa văn màu trắng; 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu SAIGON bên trong rỗng.

2.3. Trả lại anh Lê Thành Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen.

Các vật chứng, tài sản, đồ vật nêu trên hiện do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long đang quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Vĩnh Long theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 3 năm 2026.

2.4. Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu 05 (năm) phụ lục chứa dữ liệu nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn trong ứng dụng Zalo từ ngày 15 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 15 tháng 10 năm 2025; 02 (hai) đĩa DVD ghi âm, ghi hình hỏi cung bị cáo ngày 03 tháng 12 năm 2025 và ngày 10 tháng 02 năm 2026.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Tuấn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Vụ án được xét xử công khai. Có mặt bị cáo Lê Tuấn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Thành Đ. Báo cho bị cáo L biết có quyền kháng cáo bản án; anh Đ biết có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Minh Tân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long: 01;
- CQĐT + VP Công an tỉnh Vĩnh Long: 02;
- THADS tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long: 01;
- BC + NLQ: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01;
- Lưu án văn: 06.